TOÀ ÁN NHÂN DÂN H.TIÊN LÃNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2017/QĐST-HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2017/TLST-VDS ngày 04 tháng 7 năm 2017 của người yêu cầu:

1. Anh Lương Văn B (tên gọi khác: Lương Văn B), địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

2. Chị Phạm Thị T, địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn B (tên gọi khác: Lương Văn B) và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn B (tên gọi khác: Lương Văn B) và chị Phạm thị t thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị T được nuôi con Lương Thị T, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2009; anh Lương Văn B (tên gọi khác: Lương Văn B) được nuôi con Lương Văn B, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2006 và cấp dưỡng nuôi con với chị T mỗi tháng 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng. Thời hạn nuôi con, cấp dưỡng cho con tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Miễn toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm (bao gồm: Lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và lệ phí cấp dưỡng nuôi con) đối với anh Lương Văn B (tên gọi khác: Lương Văn B).

Chị Phạm Thị T phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm (giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn) là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai số 0002906 ngày 04 tháng 7 năm 2017. Như vậy, chị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyến